

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NINH KIỀU
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 71/2024/HS-ST

Ngày: 18/6/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền Trang

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Minh Phương

2/ Ông Võ Hoàng Vũ

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Cao Kỳ Quang – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều tham gia phiên tòa:* Bà Trần Thị Thu Hà – Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Ninh Kiều xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 71/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 398/2024/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2024, đối với bị cáo:

- Họ và tên: **P.V.H**

- Tên gọi khác: Cá Trê

- Sinh ngày 18/01/1986;

- Nơi sinh: An Giang ;

- Nơi cư trú: Số 285/8, khu vực 4, phường An Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- Quốc tịch: Việt Nam;

- Dân tộc: Kinh;

- Tôn giáo: không;

- Trình độ học vấn: 0/12

- Nghề nghiệp: không;

- Cha: N.V.H, sinh năm 1961;

- Mẹ: P.T.S, sinh năm 1960;

- Vợ: T.N.T, sinh năm 1980;

- Con: T.N.H, sinh năm 2015;

- Anh, chị, em ruột: 01 người, sinh năm 1984;

- Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt truy nã từ ngày 02/02/2024 đến ngày 03/02/2024 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an quận Ninh Kiều. *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

V.Đ.T và P.V.H không có nghề nghiệp ổn định, cả hai gặp nhau cùng nhau bàn bạc, đi tìm xe mô tô không có người trông coi để lấy trộm và bán lấy tiền chia nhau tiêu xài cá nhân. Từ ngày 11/4/2023 đến ngày 19/4/2023 T và H đã thực hiện 02 vụ Trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Ninh Kiều, cụ thể như sau:

Vụ thứ 1: Khoảng 15 giờ ngày 11/4/2023, H điều khiển xe mô tô, biển số 66P1 - 266.95 chở T đi tìm tài sản lấy trộm. Khi đến trước nhà số 103/92/7, khu vực 1, phường An Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ, phát hiện xe mô tô hiệu Honda Future Fi, màu xám ghi, biển số 66K1-190.26 của chị H.L.B.T đậu phía trước nhà không có người trông coi. Lúc này, T ngồi trên xe cảnh giới để H tiếp cận xe mô tô, dùng đoạn bẻ khóa xe mô tô trên rồi cả hai tẩu thoát. Sau đó T và H mang xe mô tô vừa lấy trộm được bán cho người thanh niên tên N (không rõ họ tên), địa chỉ ở Ấp Bắc, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, bán với giá 6.000.000 đồng, T chia cho H 3.000.000 đồng còn 3.000.000 đồng T tiêu xài cá nhân hết số tiền.

Vật chứng trong vụ án: xe mô tô nhãn hiệu Honda Future Fi, màu xám ghi, biển số 66K1-190.26, số khung: 5380EZ041273, số máy: JC54E3063131 (không thu hồi được).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 627/KL-HĐĐG ngày 28/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND quận Ninh Kiều kết luận: xe mô tô nhãn hiệu Honda Future Fi, màu xám ghi, biển số 66K1-190.26, chất lượng còn lại 50%, trị giá 16.000.000 đồng.

Vụ thứ 2: Vào khoảng 09 giờ ngày 19/4/2023, T điều khiển xe mô tô hiệu Jupiter, màu đỏ đen, biển số 66P1-266.95 đến rước H tại nhà trọ khu vực 1, phường Ba Láng, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ. Sau đó, H chở T đi tìm xe mô tô sơ hở để lấy trộm. Khi đến trước Shop KHO 2 ND, địa chỉ số 48/30 Mạc Thiên Tích, phường An Phú, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ, cả hai phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda Future Fi, màu nâu vàng đồng, biển số 65B2- 339.09 của

anh V.D.H đậu phía trước không người trông coi. Lúc này, T ngồi trên xe để cảnh giới, H xuống xe đi bộ lại tiếp cận xe mô tô trên rồi dùng đoản bẻ khóa xe lấy trộm rồi chạy về nhà trọ của H, H gỡ biển số xe 65B2-339.09 để ở nhà trọ rồi gắn vào biển số 60Z3 - 6241. Sau đó cả hai mang xe bán cho người thanh niên tên “N” được 6.000.000 đồng, H lấy 3.500.000 đồng, chia cho T 2.500.000 đồng, T đã tiêu xài cá nhân hết số tiền.

Vật chứng trong vụ án: xe mô tô nhãn hiệu Honda Future Fi, màu nâu vàng đồng, biển số 65B2- 339.09, số khung: 7631JZ048917, số máy: JC76E0371788 (không thu hồi được).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 630/KL-HĐĐG ngày 28/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND quận Ninh Kiều kết luận: xe mô tô nhãn hiệu Honda Future Fi, màu nâu vàng đồng, biển số 65B2- 339.09, chất lượng còn lại 65%, trị giá 26.000.000 đồng.

Như vậy: Tổng trị giá các tài sản mà bị cáo T và H chiếm đoạt trong 02 vụ trộm cắp tài sản là 42.000.000 đồng.

Ngày 24/4/2023, Lực lượng tuần tra Công an quận Cái Răng, phát hiện P.V.H, điều khiển xe mô tô, biển số 64H1 – 354.38, có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, làm việc H khai cùng với T đã thực hiện 02 vụ trộm cắp trên địa bàn quận Ninh Kiều (vụ trộm thứ 1 và 2). Ngoài 02 vụ trộm trên T và H còn thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản vào ngày 24/4/2023, T điều khiển xe mô tô Nouvo LX, màu đỏ đen, biển số 61D1- 417.42 chở H đi tìm tài sản lấy trộm. Khi đến khu vực chợ Bình Minh thuộc thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long phát hiện mô tô nhãn hiệu Wave Anpha màu đen, biển số 64H1-354.38, T cảnh giới, H đến lấy trộm xe. Sau khi lấy trộm được xe mô tô trên, T điều khiển xe mô tô biển số 61D1-417.42 về phòng trọ còn H điều khiển xe mô tô vừa lấy trộm về nhà khi về đến khu vực phường Ba Láng, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ bị Lực lượng công an yêu cầu dừng phương tiện kiểm tra, H khai xe này vừa cùng T lấy trộm thì bị phát hiện.

Từ lời khai của T và H, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của P.V.H tại khu vực 1, phường Ba Láng, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ và chỗ ở của V.Đ.T tại phòng 1B, nhà trọ Hai Long, số 90/2/59A Hùng Vương, phường Thới Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Trong quá trình điều tra, P.V.H đã bỏ trốn, Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách vụ án hình sự, Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án, Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị cáo và ra Quyết định truy nã đối với P.V.H. Đồng thời Kết luận vụ án hình sự đề nghị truy tố đối với V.Đ.T về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Ngày 18 tháng 8 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, ban hành Cáo trạng số 174, truy tố bị can V.Đ.T theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại Bản án số 156/2023/HSST ngày 19/9/2023, Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, xử phạt V.Đ.T 06 năm tù về tội Trộm cắp tài sản và xử lý toàn bộ vật chứng liên quan đến vụ án và trách nhiệm dân sự.

Ngày 02/02/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Ninh Kiều bắt truy nã P.V.H và thu giữ 01 xe mô tô hiệu Elgo, màu đỏ - đen, biển số 65 L1-1536. Qua xác minh, xe này do anh N.H.Đ đứng tên chủ sở hữu, anh Đ bán xe này lại cho anh N.H.C, sau đó anh C bán lại cho chị T.N.T (vợ bị cáo H) với giá 5.200.000 đồng. Chị T giao xe cho bị cáo sử dụng làm phương tiện đi lại. Chị T có yêu cầu nhận lại xe. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô trên cho chị T, chị T đã nhận lại xe xong.

Tại bản Cáo trạng số 84/CT-VKSNK ngày 24/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều truy tố bị cáo P.V.H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, ngày 22/5/2024 bị cáo P.V.H bị Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị cáo P.V.H thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến bào chữa; xin được xem xét giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo tự nguyện bồi thường cho chị H.L.B.T 8.000.000đồng và bồi thường cho anh V.D.H 13.000.000đồng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo L.P.T về tội “Trộm cắp tài sản”. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu,

chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra bị cáo bỏ trốn cơ quan điều tra phải tiến hành truy nã bị cáo đến ngày 02/02/2024 bị cáo mới bị bắt, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; tuy nhiên bị cáo cũng có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự do phạm tội nhiều lần.

Do đó, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo L.P.T từ **02 năm 06 tháng đến 03 năm** tù.

- Về xử lý vật chứng: ngày 02/02/2024 H bị bắt truy nã, cơ quan điều tra thu giữ 01 xe mô tô hiệu ELGO, màu đỏ đen, biển số 65L1 – 1536 do T.N.T (vợ bị cáo) mua lại từ ông N.H.C, H lấy xe của T sử dụng thì bị bắt. Do đó, cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả xe mô tô cho T.N.T theo quy định đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

- Về trách nhiệm dân sự: do bị cáo và V.Đ.T là đồng phạm trong hai vụ trộm tài sản có tổng giá trị 42.000.000đồng, tại phiên tòa bị cáo H tự nguyện bồi thường cho anh V.D.H ½ giá trị xe là 13.000.000đồng và bồi thường cho chị H.L.B.T ½ giá trị xe là 8.000.000đồng, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ninh Kiều, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Căn cứ vào tình tiết vụ án, xét thấy: Vào ngày 11/4/2023 và ngày 19/4/2023 bị cáo cùng V.Đ.T đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Future Fi biển số 66K1 – 190.26 của chị H.L.B.T và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Future Fi biển số 65B2 – 339.09 của anh V.D.H, theo các Kết luận định giá tài sản số 627-630/KL-HĐĐG ngày 28/4/2023 các tài sản mà bị cáo và V.Đ.T

đã trộm trị giá 42.000.000đồng. Bị cáo P.V.H là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực hành vi, có sức khỏe nhưng chỉ vì lười lao động muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác một cách bất hợp pháp. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được Luật hình sự bảo vệ và xâm phạm đến an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều truy tố bị cáo P.V.H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng quy định pháp luật.

[3] *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần thuộc tình tiết tăng nặng tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: mặc dù trong quá trình điều tra, bị cáo bỏ trốn đến ngày 02/02/2024 bị cáo bị bắt truy nã, tuy nhiên, tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, hối hận về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

Xét thấy, bị cáo là người trưởng thành nhận thức được hành vi lấy trộm tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện và thực hiện nhiều lần, ngoài ra ngày 24/5/2024 bị cáo đã bị Toà án nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 02 năm tù về tội trộm cắp tài sản, bị cáo có nhân thân xấu từ đó cho thấy ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo rất kém nên cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc và phù hợp với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục giúp bị cáo thay đổi nhận thức biết đặt mình trong khuôn khổ pháp luật; đồng thời Hội đồng xét xử cũng đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự để cân nhắc lượng hình cho bị cáo. Vì vậy mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là phù hợp và có cơ sở chấp nhận.

[5] *Về xử lý vật chứng*: ghi nhận cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả xe mô tô biển số 65L1 – 1536 cho chị T.N.T theo quy định.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: Ghi nhận bị cáo tự nguyện bồi thường số tiền 8.000.000đồng cho chị H.L.B.T và bồi thường 13.000.000đồng cho anh V.D.H.

[7] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.050.000đồng án phí dân sự sơ thẩm về trách nhiệm bồi thường dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **P.V.H** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo **P.V.H** 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/02/2024.

- *Về trách nhiệm dân sự:* bị cáo P.V.H có trách nhiệm bồi thường cho chị H.L.B.T số tiền 8.000.000đồng và bồi thường cho anh V.C.D 13.000.000đồng.

- *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo P.V.H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.050.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (đối với đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật) lên Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ theo thủ tục phúc thẩm.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Hoàng Vũ

Nguyễn Minh Phương

Lê Thị Huyền Trang

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- VKSND Q.Ninh Kiều;
- VKSND Tp.Cần Thơ;
- CQCSĐT Công an Q.Ninh Kiều;
- Nhà tạm giữ Công an Q.Ninh Kiều;
- Chi cục THADS Q.Ninh Kiều;
- Tòa án nhân dân Tp.Cần Thơ;
- Sở Tư pháp Tp.Cần Thơ;
- Lưu: hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Huyền Trang